

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS-ST
Ngày: 26-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Ân

Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Lững
Ông Nguyễn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Hồ Hữu Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 11/2020/TLST- HS ngày 04 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/HSST- QĐ ngày 20 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2020/HSST-QĐ ngày 05/5/2020 đối với bị cáo:

Trần Quốc S – sinh năm 1987 tại Phú Y; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Nguyên C, xã Sơn N, huyện Sơn H, tỉnh Phú Y; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Trần B (sinh năm 1957) và bà Nguyễn Thị L (sinh năm 1960); có vợ là Nguyễn Thị H (sinh năm 1990); bị cáo có một con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Lê Thị Thúy V - sinh năm 1993 (đã chết)

Địa chỉ: Thôn Xuân Đ, xã Diên X, huyện D, Khánh Hòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Lê Văn T- sinh năm 1969 (cha ruột của bị hại);

Địa chỉ: Thôn Xuân Đ, xã Diên X, huyện D, Khánh Hòa.

(Văn bản ủy quyền ngày 06/11/2019 tại UBND xã Diên X, huyện D, Khánh Hòa).

Ông T có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Cháu Nguyễn Lê Khánh A - sinh ngày 14/10/2014 (con ruột của bị hại)

Người đại diện hợp pháp của cháu An: Ông Nguyễn Huỳnh Trường P - sinh năm 1992 (chồng của bị hại); địa chỉ: 96 Trường C, thị trấn Cam Đ, huyện Cam L, Khánh Hòa.

Ông P có mặt và ủy quyền cho ông Lê Văn T.

**Người làm chứng:*

1. Nguyễn H - sinh năm 1956; Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Phú Khánh T, xã Diên T, D, Khánh Hòa

2. Nguyễn Lê Bảo N - sinh năm 2001; Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Phú Khánh T, xã Diên T, D, Khánh Hòa

3. Võ Thị Ngọc N - sinh năm 1974; Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Phú Khánh H, xã Diên T, D, Khánh Hòa.

4. Nguyễn Thị Bích L - sinh năm 1984; Vắng mặt.

Địa chỉ: TDP Dinh T 1, thị trấn D, huyện D, Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 06/11/2019, Trần Quốc S đến quán N (thôn Phú Khánh H, Diên T, D) để mượn tiền của bạn là anh Trần M và có uống bia hơi với M tại quán. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì S ra về. S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển kiểm soát 78L1-06.971 đi đường Võ Nguyên Giáp theo hướng NT - D trên phần đường quy định. Đến đoạn có khoảng trống của dải phân cách cứng giữa hai phần đường, S điều khiển xe mô tô đi về phía bên trái để di chuyển sang phần đường hướng D – NT. Trước đó, S mở đèn báo rẽ trái và quan sát phía sau, thấy từ xa có Lê Thị Thúy V (trú thôn Xuân Đ, Diên X, D) đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79D1-175.99 đi trên làn đường sát dải phân cách cứng (làn đường ô tô) theo hướng NT – D. Sơn nghĩ rằng sẽ qua hết đường, không xảy ra va chạm nên quan sát phía trước và tiếp tục điều khiển xe mô tô sang làn đường dành cho xe ô tô. Lúc này chị V điều khiển xe mô tô chạy trên làn đường dành cho xe ô tô, sát vạch phân cách cứng chạy đến và đâm vào phía trái xe của S gây tai nạn. S ngã xuống đất và bị xây sát, V ngã trượt dài trên đường theo hướng NT – D, sau đó được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện tỉnh Khánh Hòa và Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh. Đến 04 giờ 15 phút ngày 07/11/2019 thì tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 640 ngày 05/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận nguyên nhân tử vong của Lê Thị Thúy V là do chấn thương sọ não. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả giám định của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Khánh Hòa.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKSDK ngày 25/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố bị cáo Trần Quốc S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bị cáo tiếp tục bồi thường 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) tiền mai táng phí và viện phí. Đại diện người bị hại yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lê Khánh A sinh ngày 14/10/2014 mỗi tháng là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) kể

từ tháng 11/2019 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi. Bị cáo khai hoàn cảnh khó khăn nên xin được cấp dưỡng mỗi tháng 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Quốc S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã phạm tội với lỗi vô ý vì quá tự tin, bị hại cũng có một phần lỗi là đi không đúng phần đường quy định, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo S từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện người bị hại về việc bị cáo tiếp tục bồi thường 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) tiền viện phí và mai táng phí. Về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Lê Khánh A con của bị hại, đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải thực hiện theo quy định của pháp luật. Về vật chứng vụ án: Đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xử lý. Về án phí: Bị cáo Sơn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Trần Quốc S đã thành khẩn thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D và không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án trên, Cơ quan điều tra Công an huyện Diên Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tất cả những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai. Sự vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, có căn cứ xác định: Khoảng 16 giờ, ngày 06/11/2019, bị cáo Trần Quốc S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78L1-06.971 trên đường Võ Nguyễn Giáp hướng NT - D. Khi đến khoảng trống của dải phân cách cứng giữa hai phần đường (tại thôn Phú Khánh H, xã Diên T, huyện D), mặc dù đã nhìn thấy bị hại đang điều khiển xe mô tô 79D1-175.99 cùng chiều trên làn đường dành cho ô tô với tốc độ nhanh nhưng bị cáo Sơn đã chủ quan nghĩ rằng rẽ trái an toàn nên

bị cáo đã bật đèn chuyển hướng rẽ trái và điều khiển xe di chuyển qua làn đường ô tô để sang đường rẽ về hướng đường D – NT và đã gây tai nạn. Hậu quả chị V tử vong do chấn thương sọ não. Bị cáo S đã vi phạm quy định tại Điều 13, Điều 15 của Luật giao thông đường bộ. Vì vậy, bản cáo trạng số 10/CT-VKSDK ngày 25/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố đối với bị cáo Trần Quốc S là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật; đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Quốc S đã phạm tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Quốc S đã có ý thức chủ quan, phạm tội với lỗi vô ý vì tự tin, cho rằng việc điều khiển phương tiện giao thông chuyển làn đường để rẽ trái chuyển hướng không gây tai nạn cho phương tiện khác khi tham gia giao thông. Bị cáo đã di chuyển xe sang làn đường dành cho xe ô tô để rẽ chuyển hướng xe chưa đúng nơi quy định cho phép chuyển hướng, không đảm bảo an toàn cho các phương tiện khác khi tham gia giao thông trên cùng phần đường. Hậu quả đã làm chết một người là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã gây hậu quả rất nghiêm trọng nên cần xử lý nghiêm.

Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường một phần thiệt hại cho đại diện của bị hại và gia đình có người có công với cách mạng. Người bị hại cũng có một phần lỗi là đi không đúng phần đường quy định cho xe mô tô với tốc độ nhanh, xử lý kém nên đã tông trực tiếp vào phần bên trái xe của bị cáo. Vì vậy nên xem xét các tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bị cáo tiếp tục bồi thường 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) tiền viện phí và mai táng phí nên ghi nhận.

Về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Lê Khánh A: Bị cáo là người có lỗi gây thiệt hại về tính mạng cho người có trách nhiệm chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lê Khánh A, do vậy bị cáo phải chịu một phần trách nhiệm cấp dưỡng để nuôi cháu An đến khi trưởng thành. Tuy nhiên xét thấy người bị hại là mẹ cháu A cũng có một phần lỗi trong hậu quả đã xảy ra, nên xét buộc bị cáo phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu A theo phương thức cấp dưỡng hàng tháng với mức cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) tính từ tháng 11/2019 (thời điểm bị hại chết) đến khi cháu A đủ 18 tuổi là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Quốc S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Về án phí dân sự sơ thẩm: Tổng số tiền phải cấp dưỡng tính từ tháng 11/2019 đến ngày 14/10/2032 là 144 tháng tương đương với số tiền phải cấp dưỡng là 144.000.000đ + 30.000.000đ tiền mai táng phí và viện phí, tổng cộng là 174.000.000đ x 5% = 8.700.000đ (tám triệu bảy trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 136, Điều 293, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc S 01(một) năm tù về tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo. Buộc bị cáo phải chấp hành thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Trần Quốc S cho Ủy ban nhân dân xã Sơn N, huyện Sơn H, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục.

Quy định: Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Trần Quốc S cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù đối với hình phạt 01 (một) năm tù đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù đối với hình phạt 01(một) năm tù đã cho hưởng án treo tại bản án này.

Trường hợp bị cáo Trần Quốc S vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại: Buộc bị cáo Trần Quốc S có trách nhiệm bồi thường tiền mai táng phí và tiền viện phí cho những người thừa kế hợp pháp của bà Lê Thị Thúy V 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

-Về trách nhiệm cấp dưỡng: Buộc bị cáo Trần Quốc S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lê Khánh A - sinh ngày 14/10/2014 mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) kể từ tháng 11/2019 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

3. Về xử lý vật chứng: Đã trả lại chủ sở hữu nên không xử lý.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Quốc S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 8.700.000đ (tám triệu bảy trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Ân